

Chiến lược môi trường xây dựng với công tác quy hoạch và kiến trúc

*ThS. KTS. Nguyễn Xuân Nhật
KTS. Lê Hữu Trúc*

I- HIỆN TRẠNG MÔI TRƯỜNG XÂY DỰNG Ở NƯỚC TA:

Trong những năm gần đây gắn liền với công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước là sự phát triển ồ ạt của các đô thị, các khu công nghiệp mới. Tình trạng xây dựng đô thị tự phát hỗn độn, sự bùng nổ về nhà ở do nhân dân tự xây dựng, cải tạo, đã kéo theo nhiều vấn đề môi trường cần giải quyết. Tình trạng xây dựng tự phát đã làm quá tải các công trình kỹ thuật hạ tầng và làm mất cân bằng giữa các khu chức năng trong đô thị. Các khu đất trống ít ỏi trong thành phố để trồng cây xanh, làm nơi vui chơi giải trí, xây dựng công trình phục vụ công cộng hoặc mở rộng hệ đường bị lấn chiếm nghiêm trọng và ngày một ít đi. Công trường xây dựng lớn nhỏ mọc lên ở khắp nơi và chưa quan tâm đúng mức đến vấn đề môi trường. Khuynh hướng thiết kế kiến trúc chưa chú ý tới điều kiện khí hậu địa phương còn phổ biến. Các công trình kiến trúc với nhiều mảng kính lớn, sử dụng giải pháp nhà mái bằng đã tạo nên hiện tượng nóng bức, thẩm đột, kết cấu bao che chưa chú ý đầy đủ tới vấn đề cách nhiệt, cách ồn... Trước tình hình này Bộ Xây dựng đã soạn thảo chiến lược bảo vệ môi trường xây dựng đến năm 2010, đây là bước cụ thể hoá, chi tiết hoá chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đối với ngành xây dựng. Chiến lược bảo vệ môi trường xây dựng bao trùm trên một phạm vi rộng lớn bao gồm nhiều lĩnh vực mà bài viết chỉ xin được đề cập tới hai khía cạnh chính là công tác quy hoạch và kiến trúc công trình.

II. CÁC QUAN ĐIỂM CƠ BẢN CỦA CHIẾN LƯỢC:

Việc xây dựng chiến lược bảo vệ môi trường nói chung và môi trường xây dựng nói riêng được dựa trên các quan điểm cơ bản sau đây:

- Bảo vệ môi trường là sự nghiệp và nhiệm vụ của tất cả các ngành, các cấp, của toàn Đảng, toàn dân. Công tác bảo vệ môi trường phải được xã hội hoá một cách sâu rộng và từng bước phải được chuẩn hoá và hiện đại hoá.

- Bảo vệ môi trường là nhiệm vụ quan trọng không thể tách rời trong đường lối, chính sách, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của Nhà nước, các ngành, các cấp, là cơ sở quan trọng bảo đảm phát triển bền vững, thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hoá hiện đại hoá.

- Coi phòng ngừa và giảm thiểu ô nhiễm là phương châm chủ đạo kết hợp với chủ động xử lý ô nhiễm, cải thiện môi trường, bảo tồn các di sản văn hoá, tài nguyên thiên nhiên và hệ sinh thái.

- Kết hợp phát huy nội lực với mở rộng hợp tác quốc tế trong bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

III. CÁC MỤC TIÊU CHÍNH CỦA CHIẾN LƯỢC:

- Hình thành và vận hành một hệ thống đồng bộ về luật pháp, chính sách, thể chế, tổ chức, quy hoạch, kế hoạch, khoa học, công nghệ, kỹ thuật... để quản lý hiệu quả tất cả các yếu tố có thể tác động xấu đến môi trường nhằm kiểm soát và xử lý ô nhiễm, bảo vệ và cải thiện môi trường, cảnh quan đô thị và khu công nghiệp, khu dân cư nông thôn góp phần giữ gìn sức khoẻ cho nhân dân, đảm bảo mục tiêu phát triển

bền vững của đất nước trong thời kỳ công nghiệp hoá - hiện đại hoá.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả quy hoạch các đô thị, khu công nghiệp, các điểm dân cư nông thôn, các cụm công nghiệp làng nghề, các khu du lịch, di tích văn hoá lịch sử, khu công viên, vườn quốc gia và bảo tồn thiên nhiên theo hướng phát triển bền vững.

- Giải quyết nhà ở cho người có thu nhập thấp, người nghèo - xây dựng nhà ở theo quy hoạch, chấm dứt tình trạng xây nhà tự phát trong nhân dân, xoá bỏ các xóm lều, xóm bụi, khu nhà tạm, nhà ổ chuột...

IV. CÔNG TÁC QUY HOẠCH ĐÔ THỊ, KHU CÔNG NGHIỆP VÀ KIẾN TRÚC CÔNG TRÌNH:

A. Quy hoạch Đô thị và Khu công nghiệp:

Đô thị và khu công nghiệp là địa bàn quan trọng nhất đối với sự nghiệp phát triển quốc gia. Vì vậy việc bảo vệ môi trường đô thị và khu công nghiệp là bộ phận quan trọng nhất của chiến lược bảo vệ môi trường xây dựng. Trong đó công tác quy hoạch, kiến trúc phải đi đầu và đảm bảo được các nhân tố cơ bản cho môi trường đô thị phát triển bền vững.

1/ Phát triển hệ thống đô thị phải tuân thủ theo các nguyên tắc:

Tiến hành phân bố hợp lý mạng lưới đô thị trên địa bàn cả nước, không chế hợp lý dân số của các thành phố lớn, phát triển các đô thị với quy mô vừa và nhỏ, các thị xã, thị trấn, thị tứ. Kết hợp hài hoà quá trình đô thị hoá với xây dựng nông thôn mới.

2/ Quy hoạch các khu chức năng

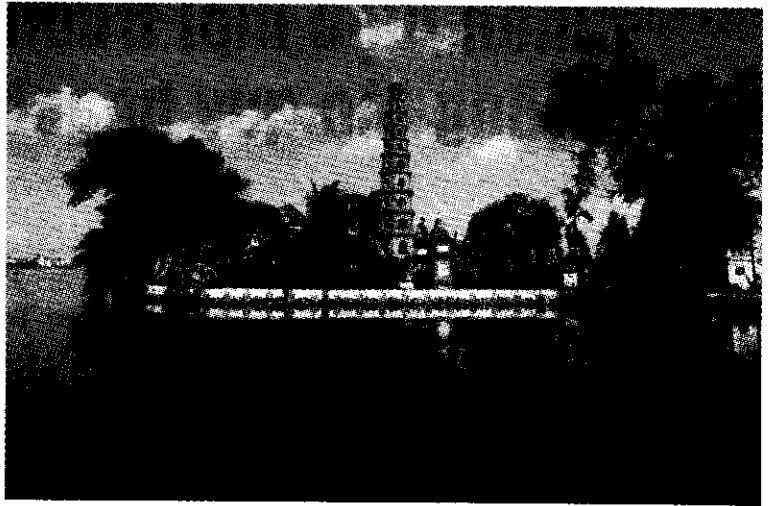
trong đô thị:

a/ Các khu công nghiệp:

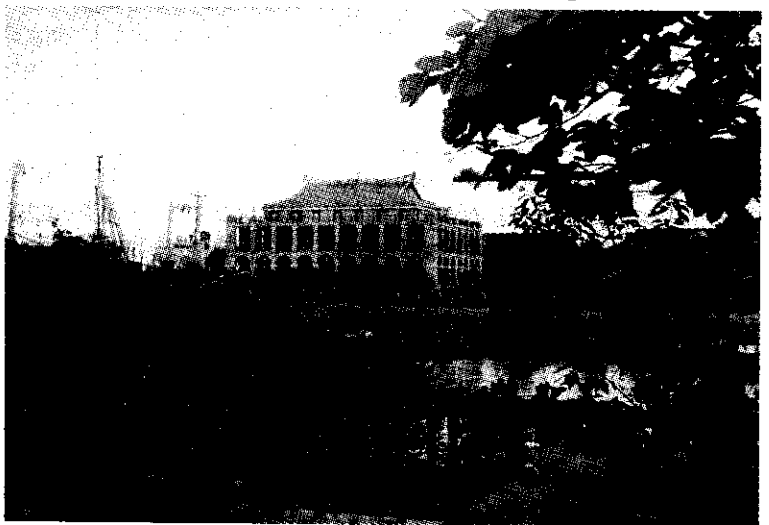
Đối với khu công nghiệp cũ, cần bố trí sắp xếp lại cho phù hợp với cơ cấu quy hoạch: tiến hành đưa các cơ sở gây ô nhiễm ra khỏi nội thành, di chuyển dân cư còn ở xen kẽ với nhà máy, tái sử dụng lại đất hợp lý hơn, đầu tư chiều sâu, phát triển cơ sở hạ tầng và tập trung quản lý nhà nước về một đầu mối là Ban quản lý khu công nghiệp. Đối với khu công nghiệp mới cần bố trí gần bó hữu cơ với khu dân cư theo hướng: Trong tiểu khu nhà ở hoặc đô thị nhỏ có thể bố trí một số nhà công nghiệp hoặc nhóm xí nghiệp nhỏ không độc hại dưới 5ha. Tại các khu ở hoặc đô thị qui mô trung bình có thể bố trí các tiểu khu công nghiệp sạch 10-20ha, để thu hút lao động tại chỗ, giảm lưu lượng giao thông. Tại các khu quy hoạch thành phố lớn, có thể bố trí các khu công nghiệp có quy mô 20-50ha ở địa điểm thích hợp có khoảng cách ly cần thiết không gây ô nhiễm, độc hại cho khu dân cư. Đối với các khu công nghiệp tập trung quy mô trung bình từ 50-100 ha, lớn từ 100-500ha và rất lớn > 500ha, tùy theo mức độ độc hại và khả năng thu hút lao động mà bố trí ở địa điểm phù hợp với điều kiện tự nhiên và quy hoạch thành phố, đảm bảo điều kiện giao thông thuận tiện có khoảng cách ly đủ và trồng cây xanh theo tiêu chuẩn bảo vệ môi trường. Các khu công nghiệp kỹ thuật cao nên bố trí gần liền với các trung tâm đào tạo, các cơ sở nghiên cứu khoa học và thực nghiệm.

b/ Khu dân dụng:

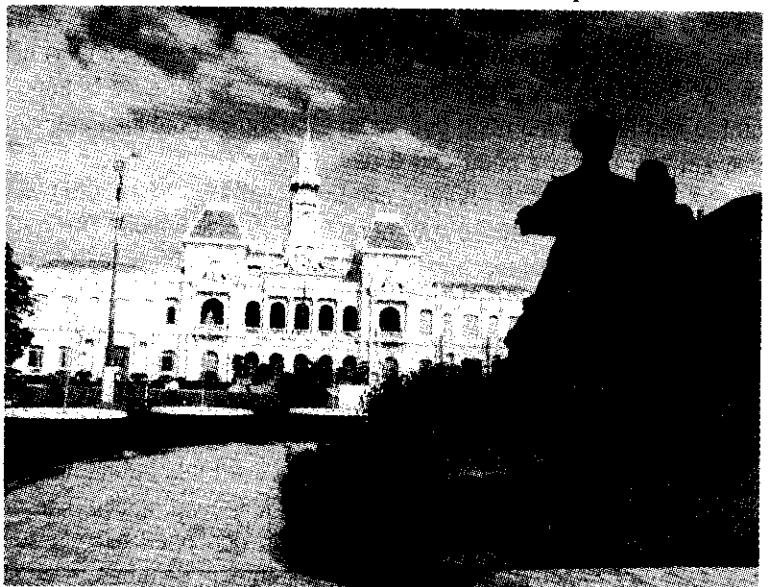
Về nhà ở: Tại các thành phố lớn, các khu nhà ở mới cần được xây dựng theo quy hoạch ngay từ đầu, với các chung cư cao tầng là chủ đạo có đầy đủ các công trình hạ tầng kỹ thuật và phục vụ công cộng theo hướng giống như các chung cư hiện đại ở các nước. Các khu nhà ở cho người nghèo, người thu nhập thấp thì xây đơn giản, ít tầng hơn nhưng phải đủ một số công trình phục vụ thiết yếu và cũng phải xây dựng theo quy hoạch. Các khu phố cũ do hình thành từ lâu đời, cần cải tạo nâng cấp trên cơ sở bảo tồn giữ lại các công trình kiến trúc có giá trị văn hoá lịch sử. Tận dụng các



Chùa Tràn Quốc - Hà Nội



Bến cảng Nhà Rồng TP. Hồ Chí Minh



UBND Thành phố Hồ Chí Minh

khoảng đất trống để trồng cây xanh, nâng cấp và giải toả vỉa hè, mở rộng lòng đường, cải tạo hố xí, cống rãnh, tăng cường cấp nước để cải thiện điều kiện sinh hoạt và vệ sinh môi trường. Ở các đô thị có quy mô trung bình và nhỏ (thị xã, thị trấn) khu ở có thể quy hoạch linh hoạt theo hình thức tiểu khu gồm các chung cư 4-5 tầng hoặc các nhóm nhà có vườn, hoặc các dãy phố tùy theo điều kiện từng nơi nhưng phải đảm bảo tỷ lệ cân đối giữa nhà ở với công trình công cộng, đường giao thông và cây xanh.

Về công trình công cộng. Các công trình phục vụ công cộng phải được phân cấp và bố trí trong thành phố theo bán kính phục vụ. Các công trình phục vụ hàng ngày được bố trí trong từng đơn vị ở nhỏ nhất là tiểu khu với bán kính phục vụ dưới 500m có thể đi bộ. Các công trình phục vụ định kỳ bố trí trong khu nhà ở với bán kính phục vụ khoảng 1500m. Còn các công trình phục vụ không thường xuyên bố trí ở các khu thành phố và một số công trình lớn nhất phục vụ toàn thành phố thì bố trí ở khu trung tâm. Cần thiết kế hợp lý các chợ đô thị đảm bảo yêu cầu về vệ sinh môi trường và phòng chống cháy. Công trình phục vụ có quy mô công suất tương ứng với số dân, địa điểm bố trí thuận tiện cho sử dụng và cự li đi lại hợp lý.

3/ Cây xanh đô thị:

Ở tất cả các đô thị nhất là thành phố lớn phải chú trọng quy hoạch hệ thống cây xanh bao gồm: cây xanh trong các vườn hoa, công viên, cây xanh trong các khu vui chơi giải trí trong các tiểu khu nhà ở...đặc biệt cần giữ mật độ hợp lý để có thể trồng cây xanh trong khuôn viên từng ngôi nhà. Cần nâng tỷ lệ đất cây xanh đạt đầu lên 8-10m²/người đối với thành phố lớn, 4-7m²/người đối với đô thị trung bình và nhỏ. ở các khu du lịch nghỉ mát tỷ lệ đất cây xanh phải đạt từ 30-40m²/người. Các hồ chứa nước, hồ điều hoà, sông ngòi, kênh rạch, làng truyền thống phải được quy hoạch trồng cây xanh và có biện pháp bảo vệ như xây kè, làm đường bao quanh v.v..

4/ Nghĩa trang:

Cần đặc biệt chú ý quy hoạch, cải

tạo nâng cấp, di dời và xây dựng mới các nghĩa trang, bảo đảm các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường, cảnh quan đối với khu dân cư, phù hợp với tập quán địa phương, truyền thống dân tộc, tiết kiệm đất mai táng, khuyến khích hỏa táng.

5/ Chiếu sáng đô thị:

Hệ thống chiếu sáng đô thị phải được xây dựng theo đúng các tiêu chuẩn quy phạm trong quy hoạch đô thị, đảm bảo cả 3 yêu cầu: An toàn trong giao thông trên các trục đường phố chính, cầu, nhà ga, bến xe v.v. Tiện lợi cho sinh hoạt, nhất là ở nơi công cộng, nơi vui chơi giải trí, mua bán, khu trung tâm...Đảm bảo mỹ quan đô thị về ánh sáng và màu sắc trang trí, quảng cáo v.v. Nói chung không những chỉ đảm bảo độ chiếu sáng phù hợp với từng loại công năng mà còn đảm bảo về đẹp kiến trúc của công trình chiếu sáng như cột điện, bóng đèn, màu sắc...

6/ Phòng cháy, chữa cháy:

Trong quy hoạch xây dựng đô thị phải có các quy định an toàn về phòng cháy, chữa cháy. Tại các khu công nghiệp, khu dân cư và công trình lớn bố trí đủ đường giao thông, hệ thống thông tin liên lạc, hệ thống đường ống, trụ nước cứu hoả đảm bảo chữa cháy thuận lợi, nhanh chóng và hạn chế tối đa gây ô nhiễm môi trường xung quanh. Cần quy hoạch mạng lưới cung cấp xăng dầu trong các đô thị hiện đang nằm lẫn trong khu dân cư gây nguy hiểm cháy nổ, làm ô nhiễm môi trường và nguy hại đến sức khoẻ nhân dân.

B. Đối với kiến trúc công trình:

Đảm bảo các công trình kiến trúc được xây dựng phù hợp với điều kiện tự nhiên, khí hậu, hệ sinh thái. Đảm bảo điều kiện tiện nghi về khí hậu và vệ sinh môi trường bên trong công trình cho người sử dụng. Nâng cao hiệu suất năng lượng tiết kiệm và hiệu quả sử dụng bên trong công trình, tận dụng điều kiện chiếu sáng và thông gió tự nhiên. Tăng cường sử dụng nguồn năng lượng sạch như: năng lượng mặt trời, địa nhiệt và gió. Tránh khuynh hướng thiết kế nhiều mảng kính lớn, khai thác kiến trúc truyền thống, tăng cường cách nhiệt cho mái nhà và có biện pháp thiết

kế hệ thống bao che thích hợp, sử dụng các loại vật liệu không gây ảnh hưởng xấu tới sức khoẻ của người sử dụng.

V. CÁC VẤN ĐỀ ƯU TIÊN TRONG CHIẾN LƯỢC:

Giải toả, tái định cư các khu lấn chiếm bất hợp pháp, các xóm lều, các khu nhà tạm, nhà "ổ chuột" bám theo các kênh rạch, đường ô tô, đường sắt, gầm cầu, dọc bờ đê...Có chính sách nhà ở đúng đắn đáp ứng nhu cầu đa dạng của nhiều tầng lớp nhân dân. Đặc biệt quan tâm xây dựng nhà ở cho người được hưởng chính sách, người nghèo, người có thu nhập thấp. Tiến hành phát triển các khu chung cư mới, theo đúng quy hoạch (có đủ công trình kỹ thuật, công trình công cộng, cây xanh...), cấm chia đất đô thị thành từng miếng nhỏ manh mún bán cho dân xây nhà ở tại các thành phố lớn. Cải tạo các khu đô thị cũ đáp ứng yêu cầu về môi trường. Tập trung bố trí các nhà máy thành KCN với quy hoạch có đầy đủ cơ sở hạ tầng trong từng khu (san nền, cấp nước, thoát nước, công trình xử lý, chiếu sáng, đặc biệt chú ý đảm bảo đủ chỉ tiêu diện tích cây xanh). Triển khai sớm kế hoạch xử lý các nhà máy xí nghiệp gây ô nhiễm môi trường (theo văn bản số 1320 CP-KG của Chính Phủ) bao gồm: Tiến hành di chuyển đi nơi khác các nhà máy xí nghiệp nhỏ nằm xen kẽ trong khu dân cư, hiện đang gây ô nhiễm nghiêm trọng. Đối mới công nghệ sạch hơn hoặc xây dựng các công trình xử lý chất thải đối với những nhà máy xí nghiệp có quy mô vừa đang gây ô nhiễm. Di chuyển từng bộ phận, toàn bộ hoặc đình chỉ hoạt động đối với các nhà máy xí nghiệp có công nghệ quá lạc hậu đang gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Ưu tiên địa bàn là các thành phố lớn, các KCN cũ, khu du lịch, các khu có di tích văn hoá lịch sử, khu phố cổ, danh lam thắng cảnh.

(Tổng hợp theo "chiến lược bảo vệ môi trường xây dựng đến năm 2010" Bộ Xây dựng ban hành theo QĐ số 301/QĐ - BXD ngày 14/3/2002).